

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN N
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày: 08 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH ĐỒNG NAI**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Tài

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Văn Điệp

Ông Hoài Đức Huệ

- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Trúc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 83/2021/TLST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 81/2021/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lê Ngọc D, sinh năm 1977 tại C; nơi cư trú: Khóm 7, phường 6, thành phố C, tỉnh C; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: (không biết chữ); dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị M; có chồng là Nguyễn Văn K, có 04 con, lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/02/2021 (có mặt).

- Bị hại: Đào Thị P, sinh năm 1987 (vắng mặt)

Địa chỉ Khu phố P1, thị trấn H, huyện N, Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 12 giờ ngày 07/02/2021, Lê Ngọc D đi xe Bus số 2 từ phường T1, Tp. B đến phòng trọ của bạn trai tên D1 (chưa rõ nhân thân) thuộc khu phố P1, thị trấn H để chơi nhưng anh D1 không có ở phòng. Sau đó, D điện thoại cho anh D1 thì anh D1 nói đang sửa xe gần phòng trọ và nói D đi bộ ra tiệm sửa xe (không rõ tên), D đi bộ ra tiệm sửa xe thì gặp anh D1 và T2 (không rõ họ, là em trai của D1). Trong lúc nói chuyện, D rủ T2 đi đến shop quần áo XMEN thuộc khu phố P1, thị trấn H, huyện N (cách tiệm sửa xe khoảng 20m) của chị Đào Thị P, sinh năm

1987 để mua quần áo tặng anh D1. Khi đến shop quần áo, T2 và D mua được một cái áo sơ mi trắng và một quần Jean. Mua xong D và T2 mang quần áo mua được quay lại tiệm sửa xe cho anh D1 mặc thử thì anh D1 mặc không vừa nên D cùng T2 và anh D1 quay lại shop quần áo XMEN để đổi quần áo. Trong lúc đứng chờ anh D1 thử quần áo thì D thấy một điện thoại di động hiệu Samsung A70 màu xanh bên ngoài có bao da màu xám của chị P đặt trên kệ để quần Jean gần chỗ D đứng nên nảy sinh ý định trộm cắp. D liền dùng tay phải lấy chiếc điện thoại di động và bỏ vào túi đựng quần áo mua lúc ban đầu. Sau khi đổi quần áo xong thì D cùng anh D1 và T2 quay lại tiệm sửa xe. D cầm túi quần áo có để điện thoại di động vừa trộm cắp được đi vào nhà vệ sinh của tiệm sửa xe để kiểm tra thì phát hiện bên trong bao da điện thoại có số tiền 3.000.000 đồng, D lấy số tiền 3.000.000 đồng bỏ vào túi áo khoác bên phải. Do sợ bị phát hiện nên D giấu điện thoại gần trước cửa nhà vệ sinh và đi ra ngoài ngồi chơi cùng anh D1 và T2. Còn chị P sau khi phát hiện bị mất điện thoại di động và số tiền 3.000.000 đồng đã làm đơn trình báo Công an thị trấn H lập hồ sơ xử lý. Đến 17 giờ cùng ngày, D nhận thức được việc lấy trộm điện thoại là vi phạm pháp luật nên D đã đến Công an thị trấn H để đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp tài sản của mình.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 21/KLĐG-HĐĐG ngày 09/02/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện N kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70, màu xanh giá trị sử dụng còn lại 70%. Tổng giá trị tài sản định giá 5.040.000 đồng.

Tình tiết tăng nặng: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lê Ngọc D phạm tội nhưng chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; sau khi phạm tội đã đến Cơ quan Công an đầu thú.

Tang vật tạm giữ: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bên ngoài có bao da màu xám (điện thoại đã qua sử dụng, không kiểm tra tình trạng bên trong) và số tiền 3.000.000 đồng.

Xử lý vật chứng: Ngày 03/3/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện N đã ra quyết định xử lý vật chứng trả 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu xanh, bên ngoài có bao da màu xám và số tiền 3.000.000 đồng cho chủ sở hữu là chị Đào Thị P.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Đào Thị P đã nhận lại được tài sản và không yêu cầu gì thêm nên không đặt ra giải quyết.

Tại bản cáo trạng số 81/CT.VKS ngày 14/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện N, tỉnh Đồng Nai truy tố Lê Ngọc D về tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lê Ngọc D về tội “trộm cắp tài sản” và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Ngọc D từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu gì nên không xem xét.

Lời nói sau cùng: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Trong quá trình điều tra, truy tố, các cơ quan và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Giai đoạn điều tra và tại phiên tòa những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận: Vào khoảng 13 giờ, ngày 07/02/2021, bị cáo đi đến Shop bán quần áo Xmen của chị Đào Thị P tại khu phố P1, thị trấn H, huyện N để mua đồ thì phát hiện 01 điện thoại di động hiệu Samsung A70, màu xanh, bên ngoài có bao da màu xám bên trong có số tiền 3.000.000 đồng để trên kệ quần Jean nên bị cáo lén lút trộm cắp. Đến 17 giờ cùng ngày bị cáo đến Công an thị trấn H khai nhận về hành vi trộm cắp của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với nội dung bản cáo trạng, tang vật thu giữ và các chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử kết luận bị cáo Lê Ngọc D phạm tội “trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Xét tính chất, mức độ của vụ án là ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác, làm ảnh hưởng đến trật tự trị an tại địa phương. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 8.040.000 đồng, nên cần áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội chưa gây thiệt hại; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[6] Các biện pháp tư pháp: Bị hại không yêu cầu gì về mặt dân sự nên không xem xét.

[7]. Về án phí sơ thẩm: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát: Về tội danh, tình tiết giảm nhẹ và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 326, 327 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Tuyên bố bị cáo Lê Ngọc D phạm tội “trộm cắp tài sản”;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 5 Điều 328 của bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Lê Ngọc D 6 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/02/2021.

Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền làm đơn kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TA, VKS tỉnh ĐN;
- VKS, CA, THA huyện;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ,TA.

(đã ký)

Nguyễn Hữu Tài

